

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BẮC NINH
TRƯỜNG CĐSP BẮC NINH

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học, năm học 2014 - 2015

(Theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	NỘI DUNG	CHIA THEO CÁC HỆ ĐÀO TẠO VÀ CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO					
		CAO ĐẲNG SỬ PHẠM (CĐCQ, CĐVLVH)					
		GD MẦM NON	GD TIỂU HỌC	SP TOÁN HỌC	SP NGỮ VĂN	SP TIẾNG ANH	SP HÓA HỌC
I	Điều kiện tuyển sinh	Tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương; Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT (theo điểm tổng kết lớp 12) và xét tuyển theo kết quả kì thi THPT Quốc gia năm 2014. Tổ hợp môn xét tuyển: C; D; M.	Tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương; Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT (theo điểm tổng kết lớp 12) và xét tuyển theo kết quả kì thi THPT Quốc gia năm 2014. Tổ hợp môn xét tuyển: A; A1; C; D; M.	Tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương; Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT (theo điểm tổng kết lớp 12) và xét tuyển theo kết quả kì thi THPT Quốc gia năm 2014. Tổ hợp môn xét tuyển: A; B.	Tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương; Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT (theo điểm tổng kết lớp 12) và xét tuyển theo kết quả kì thi THPT Quốc gia năm 2014. Tổ hợp môn xét tuyển: D; C;	Tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương; Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT (theo điểm tổng kết lớp 12) và xét tuyển theo kết quả kì thi THPT Quốc gia năm 2014. Tổ hợp môn xét tuyển: D1;	Tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương; Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT (theo điểm tổng kết lớp 12) và xét tuyển theo kết quả kì thi THPT Quốc gia năm 2014. Tổ hợp môn xét tuyển: A; B.
		Có đủ sức khoẻ để theo học hệ Cao đẳng chính quy đào tạo trong thời gian 3 năm.	Có đủ sức khoẻ để theo học hệ Cao đẳng chính quy đào tạo trong thời gian 3 năm.	Có đủ sức khoẻ để theo học hệ Cao đẳng chính quy đào tạo trong thời gian 3 năm.	Có đủ sức khoẻ để theo học hệ Cao đẳng chính quy đào tạo trong thời gian 3 năm.	Có đủ sức khoẻ để theo học hệ Cao đẳng chính quy đào tạo trong thời gian 3 năm.	Có đủ sức khoẻ để theo học hệ Cao đẳng chính quy đào tạo trong thời gian 3 năm.
II	Chương trình đào tạo mà cơ sở giáo dục thực hiện	Giáo dục Mầm non	Giáo dục Tiểu học	Sử phạm Toán học (Toán - Tin)	Sử phạm Ngữ văn (Văn - Địa)	Sử phạm Tiếng Anh	Sử phạm Hóa học (Hóa - sinh)

III	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	HSSV phải có thái độ học tập nghiêm túc, cầu tiến, tham dự và hoàn thành tất cả các kỳ thi hết học phần và thi tốt nghiệp. Có tinh thần tự học, phấn đấu nâng cao trình độ chuyên môn và phẩm chất đạo đức. Tin tưởng vào năng lực chuyên môn của bản thân, có thái độ tốt với trẻ và nghề giáo viên mầm non. Có ý thức vận dụng sáng tạo các kiến thức và kỹ năng được đào tạo để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao chất lượng GDMN.	HSSV phải có thái độ học tập nghiêm túc, cầu tiến, tham dự và hoàn thành tất cả các kỳ thi hết học phần và thi tốt nghiệp. Có tinh thần tự học, phấn đấu nâng cao trình độ chuyên môn và phẩm chất đạo đức. Có ý thức vận dụng một cách sáng tạo các kiến thức và kỹ năng được đào tạo để thực hiện tốt nhiệm vụ dạy học và giáo dục học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học.	HSSV phải có thái độ học tập nghiêm túc, cầu tiến, tham dự và hoàn thành tất cả các kỳ thi hết học phần và thi tốt nghiệp. Có tinh thần tự học, phấn đấu nâng cao trình độ chuyên môn và phẩm chất đạo đức. Có ý thức vận dụng một cách sáng tạo các kiến thức và kỹ năng được đào tạo để thực hiện tốt nhiệm vụ dạy học và giáo dục học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trung học cơ sở.	HSSV phải có thái độ học tập nghiêm túc, cầu tiến, tham dự và hoàn thành tất cả các kỳ thi hết học phần và thi tốt nghiệp. Có tinh thần tự học, phấn đấu nâng cao trình độ chuyên môn và phẩm chất đạo đức. Có ý thức vận dụng một cách sáng tạo các kiến thức và kỹ năng được đào tạo để thực hiện tốt nhiệm vụ dạy học và giáo dục học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trung học cơ sở.	HSSV phải có thái độ học tập nghiêm túc, cầu tiến, tham dự và hoàn thành tất cả các kỳ thi hết học phần và thi tốt nghiệp. Có tinh thần tự học, phấn đấu nâng cao trình độ chuyên môn và phẩm chất đạo đức. Có ý thức vận dụng một cách sáng tạo các kiến thức và kỹ năng được đào tạo để thực hiện tốt nhiệm vụ dạy học và giáo dục học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.	HSSV phải có thái độ học tập nghiêm túc, cầu tiến, tham dự và hoàn thành tất cả các kỳ thi hết học phần và thi tốt nghiệp. Có tinh thần tự học, phấn đấu nâng cao trình độ chuyên môn và phẩm chất đạo đức. Có ý thức vận dụng một cách sáng tạo các kiến thức và kỹ năng được đào tạo để thực hiện tốt nhiệm vụ dạy học và giáo dục học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trung học cơ sở.
-----	--	---	--	---	---	---	---

0
TR
CA
S
25

IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của người học ở cơ sở giáo dục	Thực hành sự phạm và thực tập sự phạm trường Mầm non, Rèn nghiệp vụ sự phạm, tổ chức tuần SHCD, các hoạt động phổ biến kiến thức pháp luật, nội quy, quy định của trường, thể dục thể thao- văn hóa văn nghệ....	Thực hành sự phạm và thực tập sự phạm tại trường Tiểu học, Rèn nghiệp vụ sự phạm, tổ chức tuần SHCD, các hoạt động phổ biến kiến thức pháp luật, nội quy, quy định của trường, thể dục thể thao- văn hóa văn nghệ....	Thực hành sự phạm và thực tập sự phạm tại trường THCS. Rèn nghiệp vụ sự phạm, tổ chức tuần SHCD, các hoạt động phổ biến kiến thức pháp luật, nội quy, quy định của trường, thể dục thể thao- văn hóa văn nghệ....	Thực hành sự phạm và thực tập sự phạm tại trường THCS. Rèn nghiệp vụ sự phạm, tổ chức tuần SHCD, các hoạt động phổ biến kiến thức pháp luật, nội quy, quy định của trường, thể dục thể thao- văn hóa văn nghệ....	Thực hành sự phạm và thực tập sự phạm tại trường THCS. Rèn nghiệp vụ sự phạm, tổ chức tuần SHCD, các hoạt động phổ biến kiến thức pháp luật, nội quy, quy định của trường, thể dục thể thao- văn hóa văn nghệ....	Thực hành sự phạm và thực tập sự phạm tại trường THCS. Rèn nghiệp vụ sự phạm, tổ chức tuần SHCD, các hoạt động phổ biến kiến thức pháp luật, nội quy, quy định của trường, thể dục thể thao- văn hóa văn nghệ....
----	--	--	---	---	---	---	---

10
 11
 12
 13
 14
 15
 16
 17
 18
 19
 20
 21
 22
 23
 24
 25
 26
 27
 28
 29
 30
 31
 32
 33
 34
 35
 36
 37
 38
 39
 40
 41
 42
 43
 44
 45
 46
 47
 48
 49
 50
 51
 52
 53
 54
 55
 56
 57
 58
 59
 60
 61
 62
 63
 64
 65
 66
 67
 68
 69
 70
 71
 72
 73
 74
 75
 76
 77
 78
 79
 80
 81
 82
 83
 84
 85
 86
 87
 88
 89
 90
 91
 92
 93
 94
 95
 96
 97
 98
 99
 100

V	<p>Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)</p>	<p>Diện tích đất toàn trường là 38.500 m², có 37 phòng kiên cố trong đó có 32 phòng được trang bị đầy đủ trang thiết bị dạy học hiện đại, 02 giảng đường học môn chung với 220 chỗ/giảng đường. Có 3 phòng máy được trang bị máy tính kết nối Internet. 2 phòng LAB. Hội trường Đa chức năng có sức chứa trên 600 sinh viên. Giáo trình, tài liệu tham khảo đầy đủ. Trường Mầm non Hoa Phượng và 06 trường MN phục vụ cho thực hành SP.</p>	<p>Diện tích đất toàn trường là 38.500 m², có 37 phòng kiên cố trong đó có 32 phòng được trang bị đầy đủ trang thiết bị dạy học hiện đại, 02 giảng đường học môn chung với 220 chỗ/giảng đường. Có 3 phòng máy được trang bị máy tính kết nối Internet. 2 phòng LAB. Hội trường Đa chức năng có sức chứa trên 600 sinh viên. Giáo trình, tài liệu tham khảo đầy đủ. 06 trường Tiểu học phục vụ thực hành.</p>	<p>Diện tích đất toàn trường là 38.500 m², có 37 phòng kiên cố trong đó có 32 phòng được trang bị đầy đủ trang thiết bị dạy học hiện đại, 02 giảng đường học môn chung với 220 chỗ/giảng đường. Có 3 phòng máy được trang bị máy tính kết nối Internet. 2 phòng LAB. Hội trường Đa chức năng có sức chứa trên 600 sinh viên. Giáo trình, tài liệu tham khảo đầy đủ. 06 trường THCS phục vụ thực hành sự phạm.</p>	<p>Diện tích đất toàn trường là 38.500 m², có 37 phòng kiên cố trong đó có 32 phòng được trang bị đầy đủ trang thiết bị dạy học hiện đại, 02 giảng đường học môn chung với 220 chỗ/giảng đường. Có 3 phòng máy được trang bị máy tính kết nối Internet. 2 phòng LAB. 01 phòng LAB. Hội trường Đa chức năng có sức chứa trên 600 sinh viên. Giáo trình, tài liệu tham khảo đầy đủ. 06 trường THCS phục vụ thực hành sự phạm</p>	<p>Diện tích đất toàn trường là 38.500 m², có 37 phòng kiên cố trong đó có 32 phòng được trang bị đầy đủ trang thiết bị dạy học hiện đại, 02 giảng đường học môn chung với 220 chỗ/giảng đường. Có 3 phòng máy được trang bị máy tính kết nối Internet. 2 phòng LAB. Hội trường Đa chức năng có sức chứa trên 600 sinh viên. Giáo trình, tài liệu tham khảo đầy đủ. 06 trường THCS phục vụ thực hành sự phạm</p>	<p>Diện tích đất toàn trường là 38.500 m², có 37 phòng kiên cố trong đó có 32 phòng được trang bị đầy đủ trang thiết bị dạy học hiện đại, 02 giảng đường học môn chung với 220 chỗ/giảng đường. Có 3 phòng máy được trang bị máy tính kết nối Internet. 2 phòng LAB. Hội trường Đa chức năng có sức chứa trên 600 sinh viên. Giáo trình, tài liệu tham khảo đầy đủ. 06 trường THCS phục vụ thực hành sự phạm. 03 phòng thí nghiệm Hóa - Lý - Sinh.</p>
---	---	--	--	--	---	---	---

AC
NG
AN
AM

VI	<p>Đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục</p>	<p>Tổ Mầm non 04 giảng viên trong đó 3 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ Toán TH có 8 giảng viên 4 thạc sĩ, 3 cử nhân. Tổ Văn TH có 7 giảng viên: 1 tiến sĩ, Tổ TN-XH có 4 giảng viên trong đó thạc sĩ 3, cử nhân 1. Tiếng Anh có 09 giảng viên, 8 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ Âm nhạc có 05 giảng viên trong đó 2 thạc sĩ, cử nhân 3. Tổ Mĩ thuật có 5 giảng viên, 3 thạc sĩ, 2 cử nhân. Tổ Thể dục có 4 giảng viên 2 thạc sĩ, 2 cử nhân. Tổ GD QPAN có 2 giảng viên, 1 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ Chính trị có 9 giảng viên 6 thạc sĩ, 3 cử nhân. Tổ Tâm lý có</p>	<p>Tổ Toán TH có 7 giảng viên 4 thạc sĩ, 3 cử nhân. Tổ Văn TH có 8 giảng viên: 1 tiến sĩ, Tổ TN-XH có 4 giảng viên trong đó thạc sĩ 3, cử nhân 1. Tiếng Anh có 09 giảng viên, 8 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ Âm nhạc có 05 giảng viên trong đó 2 thạc sĩ, cử nhân 3. Tổ Mĩ thuật có 5 giảng viên, 3 thạc sĩ, 2 cử nhân. Tổ Thể dục có 4 giảng viên 2 thạc sĩ, 2 cử nhân. Tổ GD QPAN có 2 giảng viên, 1 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ Chính trị có 9 giảng viên 6 thạc sĩ, 3 cử nhân. Tổ Tâm lý có 11 giảng viên, 6 thạc sĩ, 6 cử nhân. Tổ Tin có 6</p>	<p>Tổ Toán có 03 cán bộ giảng viên cơ hữu đang trực tiếp giảng dạy tại khoa Giáo dục THCS. Trong đó có 02 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ Tin có 6 trong đó 3 thạc sĩ, 3 cử nhân. Tiếng Anh có 09 giảng viên, 8 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ Thể dục có 4 giảng viên 2 thạc sĩ, 2 cử nhân. Tổ GD QPAN có 2 giảng viên, 1 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ Chính trị có 9 giảng viên 6 thạc sĩ, 3 cử nhân. Tổ Tâm lý có 11 giảng viên, 6 thạc sĩ, 6 cử nhân.</p>	<p>Tổ Văn có 04 cán bộ giảng viên cơ hữu đang trực tiếp giảng dạy tại khoa Giáo dục THCS và đều có trình độ thạc sĩ. Tổ Địa lý hiện có 03 cán bộ giảng viên cơ hữu đang trực tiếp giảng dạy, trình độ 2 thạc sĩ, 1 NCS. Tiếng Anh có 09 giảng viên, 8 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ Thể dục có 4 giảng viên 2 thạc sĩ, 2 cử nhân. Tổ GD QPAN có 2 giảng viên, 1 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ Chính trị có 9 giảng viên 6 thạc sĩ, 3 cử nhân. Tổ Tâm lý có 11 giảng viên, 6 thạc sĩ, 6 cử nhân. Tổ Tin có 6 trong đó 3 thạc sĩ, 3 cử nhân.</p>	<p>Tiếng Anh có 09 giảng viên, 8 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ Thể dục có 4 giảng viên 2 thạc sĩ, 2 cử nhân. Tổ GD QPAN có 2 giảng viên, 1 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ Chính trị có 9 giảng viên 6 thạc sĩ, 3 cử nhân. Tổ Tâm lý có 11 giảng viên, 6 thạc sĩ, 6 cử nhân. Tổ Tin có 6 trong đó 3 thạc sĩ, 3 cử nhân.</p>	<p>Tổ Hóa có 03 giảng viên trong đó có 01 tiến sĩ, 02 thạc sĩ. Tổ Sinh có 02 giảng viên trong đó có 01 tiến sĩ, 1 thạc sĩ. Tiếng Anh có 09 giảng viên, 8 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ Thể dục có 4 giảng viên 2 thạc sĩ, 2 cử nhân. Tổ GD QPAN có 2 giảng viên, 1 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ Chính trị có 9 giảng viên 6 thạc sĩ, 3 cử nhân. Tổ Tâm lý có 11 giảng viên, 6 thạc sĩ, 6 cử nhân. Tổ Tin có 6 trong đó 3 thạc sĩ, 3 cử nhân.</p>
----	--	--	---	--	--	---	---



		<p>Phương pháp quản lí: Hiệu trưởng giao phòng Tổ chức - CTHSSV điều động đội ngũ, biên chế giảng viên cho phù hợp với yêu cầu ngành đào tạo và các đơn vị chuyên môn</p>	<p>Phương pháp quản lí: Hiệu trưởng giao phòng Tổ chức - CTHSSV điều động đội ngũ, biên chế giảng viên cho phù hợp với yêu cầu ngành đào tạo và các đơn vị chuyên môn</p>	<p>Phương pháp quản lí: Hiệu trưởng giao phòng Tổ chức - CTHSSV điều động đội ngũ, biên chế giảng viên cho phù hợp với yêu cầu ngành đào tạo và các đơn vị chuyên môn</p>	<p>Phương pháp quản lí: Hiệu trưởng giao phòng Tổ chức - CTHSSV điều động đội ngũ, biên chế giảng viên cho phù hợp với yêu cầu ngành đào tạo và các đơn vị chuyên môn</p>	<p>Phương pháp quản lí: Hiệu trưởng giao phòng Tổ chức - CTHSSV điều động đội ngũ, biên chế giảng viên cho phù hợp với yêu cầu ngành đào tạo và các đơn vị chuyên môn</p>
--	--	---	---	---	---	---



VII	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	- Về kiến thức: Nắm vững hệ thống kiến thức khoa học đại cương và GDMN ở trình độ cao đẳng để thực hiện tốt công tác chuyên môn. Hiểu biết đầy đủ về mục tiêu, nội dung chương trình GDMN, phương pháp tổ chức, đánh giá các hoạt động giáo dục và sự phát triển của trẻ em ở cơ sở GDMN. Áp dụng có hiệu quả kiến thức khoa học GDMN vào việc tổ chức và đánh giá các hoạt động giáo dục trẻ các đối tượng khác nhau bao gồm cả trẻ dân tộc thiểu số, trẻ có nhu cầu đặc biệt ở tất cả các nhóm tuổi, các loại hình trường, lớp	- Về kiến thức: Có kiến thức đại cương làm nền tảng dạy tốt các môn học ở tiểu học. Có kiến thức vững vàng về các môn học để làm tốt công tác chuyên môn và chủ nhiệm lớp. Có hiểu biết đầy đủ về mục tiêu, nội dung chương trình tiểu học, phương pháp dạy học và phương pháp đánh giá kết quả học tập rèn luyện của học sinh ở toàn bậc tiểu học. Nắm được yêu cầu và phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh tiểu học.	- Về kiến thức: Nắm vững chương trình Toán học, Tin học bậc THCS và các tri thức về phương pháp giảng dạy Toán học, Tin học ở trường trung học cơ sở, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục theo hướng tích cực hóa THCS. Hiểu sâu sắc mục đích và nguyên tắc dạy học Toán, Tin học ở trường THCS. Hiểu được bản chất và vận dụng được một số kỹ thuật của lập trình cấu trúc. Có đủ năng lực chuyên môn và nghiệp vụ đảm bảo được những yêu cầu đổi mới GD ở bậc THCS.	- Về kiến thức: Có đủ năng lực chuyên môn và nghiệp vụ đảm bảo được những yêu cầu đổi mới. Có hiểu biết sâu sắc và có khả năng vận dụng sáng tạo phương pháp, các hình thức tổ chức dạy học môn Ngữ văn, Địa lý. Nắm được phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục.	- Về kiến thức: Có kiến thức tiếng Anh ở trình độ trên trung cấp về các bình diện ngôn ngữ, sử dụng ngôn ngữ phù hợp với mục đích giao tiếp và trong quá trình giảng dạy tiếng Anh ở trường Trung học cơ sở và Tiểu học. có kiến thức về văn hoá ở các nước nói tiếng Anh; có hiểu biết về chương trình, có kiến thức về phương pháp giảng dạy tiếng Anh cho bậc trung học cơ sở và tiểu học.	- Về kiến thức: Nắm vững chương trình Hóa học, Sinh học bậc THCS và các tri thức về phương pháp giảng dạy Hóa học, Sinh học ở trường trung học cơ sở, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục theo hướng tích cực hoá hoạt động của học sinh. Hiểu sâu sắc mục đích và nguyên tắc dạy học Hóa học, Sinh học ở trường THCS. Có đủ năng lực chuyên môn và nghiệp vụ đảm bảo được những yêu cầu đổi mới GD ở bậc THCS.
		- Về kỹ năng:	- Về kỹ năng:	- Về kỹ năng:	- Về kỹ năng:	- Về kỹ năng:	- Về kỹ năng:



 BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
 VIỆN QUẢN LÝ GIÁO DỤC

	<p>Giao tiếp với trẻ; Quan sát, tìm hiểu và đánh giá mức độ phát triển của trẻ. Lập kế hoạch định hướng phát triển và giáo dục trẻ phù hợp với yêu cầu của từng độ tuổi, từng cá nhân và điều kiện thực tế. Tổ chức, thực hiện kế hoạch giáo dục một cách khoa học. Lựa chọn và sử dụng hợp lý các học liệu, phương pháp giáo dục-đạy học theo hướng phát huy tính tích cực của trẻ. Đánh giá hiệu quả và điều chỉnh kế hoạch giáo dục. Quản lý nhóm, lớp.</p>	<p>Có kỹ năng lập kế hoạch dạy học. Có kỹ năng thiết kế bài giảng. Lựa chọn và sử dụng hợp lý các phương pháp dạy học (PPDH) theo hướng phát huy tính tích cực và tương tác của học sinh, các phương tiện thiết bị dạy học thích hợp để đạt kết quả tốt. Có kỹ năng tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Có kỹ năng quản lý lớp học, xây dựng lớp thành tập thể đoàn kết, tự quản; có khả năng giáo dục học sinh cá biệt. Có kỹ năng giao tiếp sư phạm</p>	<p>Có kỹ năng lập kế hoạch dạy học. Có kỹ năng thiết kế bài giảng. Lựa chọn và sử dụng hợp lý các phương pháp dạy học (PPDH) theo hướng phát huy tính tích cực và tương tác của học sinh, các phương tiện thiết bị dạy học thích hợp để đạt kết quả tốt. Có kỹ năng tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Có kỹ năng quản lý lớp học tốt. Có kỹ năng giao tiếp sư phạm.</p>	<p>Có kỹ năng lập kế hoạch dạy học. Có kỹ năng thiết kế bài giảng. Lựa chọn và sử dụng hợp lý các phương pháp dạy học (PPDH) theo hướng phát huy tính tích cực và tương tác của học sinh, các phương tiện thiết bị dạy học thích hợp để đạt kết quả tốt. Có kỹ năng tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Có kỹ năng quản lý lớp học tốt. Có kỹ năng giao tiếp sư phạm. Có kỹ năng đặc trưng của bộ môn.</p>	<p>Có kỹ năng lập kế hoạch dạy học. Có kỹ năng thiết kế bài giảng. Lựa chọn và sử dụng hợp lý các phương pháp dạy học (PPDH) theo hướng phát huy tính tích cực và tương tác của học sinh, các phương tiện thiết bị dạy học thích hợp để đạt kết quả tốt. Có kỹ năng tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Có kỹ năng quản lý lớp học tốt. Có kỹ năng giao tiếp sư phạm. Có kỹ năng đặc trưng của bộ môn.</p>	<p>Có kỹ năng lập kế hoạch dạy học. Có kỹ năng thiết kế bài giảng. Lựa chọn và sử dụng hợp lý các phương pháp dạy học (PPDH) theo hướng phát huy tính tích cực và tương tác của học sinh, các phương tiện thiết bị dạy học thích hợp để đạt kết quả tốt. Có kỹ năng tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Có kỹ năng quản lý lớp học tốt. Có kỹ năng giao tiếp sư phạm. Có kỹ năng đặc trưng của bộ môn.</p>
	<p>- Về ngoại ngữ: Có khả năng sử dụng tiếng Anh trong công việc và học tập có trình độ tin học cơ bản trong giảng dạy ở bậc Mầm non.</p>	<p>- Về ngoại ngữ: Có khả năng sử dụng tiếng Anh trong công việc và học tập có trình độ tin học cơ bản trong giảng dạy ở bậc tiểu học.</p>	<p>- Về ngoại ngữ: Có khả năng sử dụng tiếng Anh trong công việc và học tập; có trình độ tin học cơ bản trong giảng dạy ở trường THCS.</p>	<p>- Về ngoại ngữ: Có khả năng sử dụng tiếng Anh trong công việc và học tập; có trình độ tin học cơ bản trong giảng dạy ở THCS.</p>		<p>- Về ngoại ngữ: Có khả năng sử dụng tiếng Anh trong công việc và học tập; có trình độ tin học cơ bản trong giảng dạy ở THCS</p>

10/10
M

VIII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ theo các ngành đào tạo	Làm việc tại các trường mầm non, các phòng ban liên quan đến công tác chăm sóc - giáo dục trẻ mầm non.	Làm việc tại các trường tiểu học và các phòng ban liên quan đến giáo dục tiểu học	Giảng dạy chương trình Toán học và Tin học từ lớp 6 đến lớp 9 ở trường THCS. Làm công tác chuyên môn (phụ trách phần Toán và Tin học) ở các cơ sở quản lý giáo dục. Làm nhân viên kỹ thuật Tin học trong các công ty, doanh nghiệp, các cơ sở, đơn vị trong các ngành khác.	Giảng dạy chương trình Ngữ văn, Lịch sử hoặc Địa lý từ lớp 6 đến lớp 9 ở trường THCS. Làm công tác chuyên môn (phụ trách phần Ngữ văn và Địa lý) ở các cơ sở quản lý giáo dục.	Sinh viên tốt nghiệp CDSP Tiếng Anh làm công tác giảng dạy, quản lý chuyên môn tại các trường Trung học cơ sở và Tiểu học, các trung tâm ngoại ngữ và các cơ sở giáo dục khác; làm những công việc đòi hỏi khả năng sử dụng tiếng Anh như lễ tân, nhân viên nhà hàng, khách sạn, thư ký văn phòng.	Giảng dạy chương trình Hóa học và Sinh học từ 6 đến lớp 9 ở trường THCS. Làm công tác chuyên môn (phụ trách phần Hóa học và Sinh học) ở các cơ sở quản lý giáo dục. Làm công tác chuyên môn (phụ trách phần Hóa học và Sinh học) ở các cơ sở quản lý giáo dục.
------	--	--	---	---	--	--	--

Bắc Ninh, ngày 15 tháng 9 năm 2014

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHO HIỆU TRƯỞNG



Vương Văn Quang



THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học, năm học 2014 - 2015

(Theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của
Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	NỘI DUNG	CHIA THEO CÁC HỆ ĐÀO TẠO VÀ CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO	
		TRUNG CẤP SƯ PHẠM	
		SP MẦM NON	SP TIỂU HỌC
I	Điều kiện tuyển sinh	Tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương; Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT (theo điểm tổng kết lớp 12) và xét tuyển theo kết quả kì thi THPT Quốc gia năm 2014. Tổ hợp môn xét tuyển: C; D; M.	Tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương; Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT (theo điểm tổng kết lớp 12) và xét tuyển theo kết quả kì thi THPT Quốc gia năm 2014. Tổ hợp môn xét tuyển: A; A1; C; D; M.
		Có đủ sức khỏe để theo học hệ Trung cấp chính quy trong thời gian 2 năm.	Có đủ sức khỏe để theo học hệ Trung cấp chính quy trong thời gian 2 năm.
II	Chương trình đào tạo mà cơ sở giáo dục thực hiện	Giáo dục Mầm non (Trung cấp SP Mầm non)	Giáo dục Tiểu học (Trung cấp SP Tiểu học)
III	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	HSSV phải có thái độ học tập nghiêm túc, cầu tiến, tham dự và hoàn thành tất cả các kỳ thi hết học phần và thi tốt nghiệp. Có tinh thần tự học, phấn đấu nâng cao trình độ chuyên môn và phẩm chất đạo đức. Có ý thức vận dụng một cách sáng tạo các kiến thức và kĩ năng được đào tạo để thực hiện tốt nhiệm vụ dạy học và giáo dục học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Học sinh tin tưởng vào năng lực chuyên môn của bản thân, có thái độ tốt với trẻ và nghề giáo viên mầm non.	HSSV phải có thái độ học tập nghiêm túc, cầu tiến, tham dự và hoàn thành tất cả các kỳ thi hết học phần và thi tốt nghiệp. Có tinh thần tự học, phấn đấu nâng cao trình độ chuyên môn và phẩm chất đạo đức. Có ý thức vận dụng một cách sáng tạo các kiến thức và kĩ năng được đào tạo để thực hiện tốt nhiệm vụ dạy học và giáo dục học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của người học ở cơ sở giáo dục	Thực hành sư phạm và thực tập sư phạm tại trường Tiểu học, Rèn nghiệp vụ sư phạm, tổ chức tuần SHCD, các hoạt động phổ biến kiến thức pháp luật, nội quy, quy định của trường, thể dục thể thao- văn hóa văn nghệ....	Thực hành sư phạm và thực tập sư phạm tại trường Tiểu học, Rèn nghiệp vụ sư phạm, tổ chức tuần SHCD, các hoạt động phổ biến kiến thức pháp luật, nội quy, quy định của trường, thể dục thể thao- văn hóa văn nghệ....



STT	NỘI DUNG	CHIA THEO CÁC HỆ ĐÀO TẠO VÀ CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO	
		TRUNG CẤP SỬ PHẠM	
		SP MẦM NON	SP TIỂU HỌC
V	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	Diện tích đất toàn trường là 38.500 m ² , có 37 phòng kiên cố trong đó có 32 phòng được trang bị đầy đủ trang thiết bị dạy học hiện đại, 02 giảng đường học môn chung với 220 chỗ/giảng đường. Có 3 phòng máy được trang bị máy tính kết nối Internet. 2 phòng LAB. Hội trường Đa chức năng có sức chứa trên 600 sinh viên. Giáo trình, tài liệu tham khảo đầy đủ. 06 trường Tiểu học phục vụ thực hành.	Diện tích đất toàn trường là 38.500 m ² , có 37 phòng kiên cố trong đó có 32 phòng được trang bị đầy đủ trang thiết bị dạy học hiện đại, 02 giảng đường học môn chung với 220 chỗ/giảng đường. Có 3 phòng máy được trang bị máy tính kết nối Internet. 2 phòng LAB. Hội trường Đa chức năng có sức chứa trên 600 sinh viên. Giáo trình, tài liệu tham khảo đầy đủ. 06 trường Tiểu học phục vụ thực hành.
VI	Đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục	Tổ Mầm non 06 giảng viên trong đó 5 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ Toán TH có 5 giảng viên 4 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ Văn TH có 9 giảng viên: 1 tiến sĩ, 7 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ TN-XH có 4 giảng viên trong đó thạc sĩ 3, cử nhân 1. Tiếng Anh có 09 giảng viên thạc sĩ. Tổ Âm nhạc có 05 giảng viên trong đó 3 thạc sĩ, cử nhân 2. Tổ Mĩ thuật có 5 giảng viên, 3 thạc sĩ, 2 cử nhân. Tổ Thể dục có 3 giảng viên 2 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ GD QPAN có 2 giảng viên, 1 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ Chính trị có 9 giảng viên 6 thạc sĩ, 3 cử nhân. Tổ Tâm lý có 8 giảng viên, 7 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ Tin có 6 trong đó có 5 thạc sĩ, 1 cử nhân. Phương pháp quản lý: Hiệu trưởng giao phòng Tổ chức - CTHSSV điều động đội ngũ, biên chế giảng viên cho phù hợp với yêu cầu ngành đào tạo và các đơn vị chuyên môn	Tổ Toán TH có 7 giảng viên 4 thạc sĩ, 3 cử nhân. Tổ Văn TH có 8 giảng viên: 1 tiến sĩ, Tổ TN-XH có 4 giảng viên trong đó thạc sĩ 3, cử nhân 1. Tiếng Anh có 09 giảng viên, 8 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ Âm nhạc có 05 giảng viên trong đó 2 thạc sĩ, cử nhân 3. Tổ Mĩ thuật có 5 giảng viên, 3 thạc sĩ, 2 cử nhân. Tổ Thể dục có 4 giảng viên 2 thạc sĩ, 2 cử nhân. Tổ GD QPAN có 2 giảng viên, 1 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ Chính trị có 9 giảng viên 6 thạc sĩ, 3 cử nhân. Tổ Tâm lý có 11 giảng viên, 6 thạc sĩ, 6 cử nhân. Tổ Tin có 6 trong đó có 5 thạc sĩ, 1 cử nhân. Phương pháp quản lý: Hiệu trưởng giao phòng Tổ chức - CTHSSV điều động đội ngũ, biên chế giảng viên cho phù hợp với yêu cầu ngành đào tạo và các đơn vị chuyên môn
VII	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	- Về kiến thức: Hiểu biết về kiến thức giáo dục đại cương để vận dụng một cách sáng tạo vào thực tiễn GDMN. Nắm vững hệ thống kiến thức khoa học GDMN ở trình độ trung cấp để thực hiện tốt công tác chuyên môn. Hiểu biết đầy đủ về mục tiêu, nội dung chương trình GDMN, phương pháp tổ chức, đánh giá các hoạt động giáo dục và sự phát triển của trẻ em ở cơ sở GDMN. Áp dụng có hiệu quả kiến thức khoa học GDMN vào việc tổ chức và đánh giá các hoạt động giáo dục trẻ các đối tượng khác - Về kỹ năng:	- Về kiến thức: Có kiến thức đại cương làm nền tảng dạy tốt các môn học ở tiểu học. Có kiến thức vững vàng về các môn học để làm tốt công tác chuyên môn và chủ nhiệm lớp. Có hiểu biết đầy đủ về mục tiêu, nội dung chương trình tiểu học, phương pháp dạy học và phương pháp đánh giá kết quả học tập rèn luyện của học sinh ở toàn bậc tiểu học. Nắm được yêu cầu và phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh tiểu học. - Về kỹ năng:

STT	NỘI DUNG	CHIA THEO CÁC HỆ ĐÀO TẠO VÀ CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO	
		TRUNG CẤP SỬ PHẠM	
		SP MẦM NON	SP TIỂU HỌC
		Giao tiếp với trẻ; tạo các điều kiện thuận lợi nhất cho sự phát triển và học tập của trẻ. Quan sát, tìm hiểu và đánh giá mức độ phát triển của trẻ. Lập kế hoạch định hướng phát triển và giáo dục trẻ phù hợp với yêu cầu của từng độ tuổi, từng cá nhân và điều kiện thực tế. Tổ chức, thực hiện kế hoạch giáo dục một cách khoa học. Đánh giá hiệu quả và điều chỉnh kế hoạch giáo dục. Quản lý nhóm, lớp. Hợp tác và giao tiếp với đồng nghiệp, gia đình và cộng đồng trong hoạt động giáo dục. Tuyên truyền khoa học giáo dục, vận động xã hội hoá GDMN. Phân tích và đánh giá hiệu quả công việc của đồng nghiệp và bản thân.	Có kỹ năng lập kế hoạch dạy học. Có kỹ năng thiết kế bài giảng. Lựa chọn và sử dụng hợp lý các phương pháp dạy học (PPDH) theo hướng phát huy tính tích cực và tương tác của học sinh, các phương tiện thiết bị dạy học thích hợp để đạt kết quả tốt. Có kỹ năng tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Có kỹ năng quản lý lớp học, xây dựng lớp thành tập thể đoàn kết, tự quản; có khả năng giáo dục học sinh cá biệt. Có kỹ năng giao tiếp sư phạm
	- Về ngoại ngữ: Có khả năng sử dụng tiếng Anh trong công việc và học tập có trình độ tin học cơ bản trong giảng dạy ở bậc Mầm non	- Về ngoại ngữ: Có khả năng sử dụng tiếng Anh trong công việc và học tập có trình độ tin học cơ bản trong giảng dạy ở bậc tiểu học.	
VIII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ theo các ngành đào tạo	Làm việc tại các trường mầm non, các phòng ban liên quan đến công tác chăm sóc - giáo dục trẻ mầm non.	Làm việc tại các trường tiểu học và các phòng ban liên quan đến giáo dục tiểu học

Bắc Ninh, ngày 15 tháng 9 năm 2014

K.T HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)



Vương Văn Quang

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học, năm học 2014 - 2015

(Theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	NỘI DUNG	CHIA THEO CÁC HỆ ĐÀO TẠO VÀ CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO
		CAO ĐẲNG SƯ PHẠM (CĐLT)
		GD TIỂU HỌC
I	Điều kiện tuyển sinh	Tốt nghiệp Trung cấp thuộc chuyên ngành Tiểu học; Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển (gồm 3 môn: cơ bản, cơ sở ngành, môn chuyên ngành) Có đủ sức khoẻ để theo học hệ Cao đẳng liên thông trong thời gian 1,5 năm.
II	Chương trình đào tạo mà cơ sở giáo dục thực hiện	Giáo dục Tiểu học
III	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	HSSV phải có thái độ học tập nghiêm túc, cầu tiến, tham dự và hoàn thành tất cả các kỳ thi hết học phần và thi tốt nghiệp. Có tinh thần tự học, phấn đấu nâng cao trình độ chuyên môn và phẩm chất đạo đức. Có ý thức vận dụng một cách sáng tạo các kiến thức và kĩ năng được đào tạo để thực hiện tốt nhiệm vụ dạy học và giáo dục học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của người học ở cơ sở giáo dục	Thực hành sư phạm và thực tập sư phạm tại trường Tiểu học, Rèn nghiệp vụ sư phạm, tổ chức tuần SHCD, các hoạt động phổ biến kiến thức pháp luật, nội quy, quy định của trường, thể dục thể thao- văn hóa văn nghệ....
V	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	Diện tích đất toàn trường là 38.500 m ² , có 37 phòng kiên cố trong đó có 32 phòng được trang bị đầy đủ trang thiết bị dạy học hiện đại, 02 giảng đường học môn chung với 220 chỗ/giảng đường. Có 3 phòng máy được trang bị máy tính kết nối Internet. 2 phòng LAB. Hội trường Đa chức năng có sức chứa trên 600 sinh viên. Giáo trình, tài liệu tham khảo đầy đủ. 06 trường Tiểu học phục vụ thực hành.
VI	Đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục	Tổ Toán TH có 7 giảng viên 4 thạc sĩ, 3 cử nhân. Tổ Văn TH có 8 giảng viên: 1 tiến sĩ, Tổ TN-XH có 4 giảng viên trong đó thạc sĩ 3, cử nhân 1. Tiếng Anh có 09 giảng viên, 8 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ Âm nhạc có 05 giảng viên trong đó 2 thạc sĩ, cử nhân 3. Tổ Mĩ thuật có 5 giảng viên, 3 thạc sĩ, 2 cử nhân. Tổ Thể dục có 4 giảng viên 2 thạc sĩ, 2 cử nhân. Tổ GD QPAN có 2 giảng viên, 1 thạc sĩ, 1 cử nhân. Tổ Chính trị có 9 giảng viên 6 thạc sĩ, 3 cử nhân. Tổ Tâm lý có 11 giảng viên, 6 thạc sĩ, 6 cử nhân. Tổ Tin có 6 trong đó có 5 thạc sĩ, 1 cử nhân.



STT	NỘI DUNG	CHIA THEO CÁC HỆ ĐÀO TẠO VÀ CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO
		CAO ĐẲNG SƯ PHẠM (CDLT)
		GD TIỂU HỌC
		Phương pháp quản lí: Hiệu trưởng giao phòng Tổ chức - CTHSSV điều động đội ngũ, biên chế giảng viên cho phù hợp với yêu cầu ngành đào tạo và các đơn vị chuyên môn
VII	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>- Về kiến thức: Có kiến thức đại cương làm nền tảng dạy tốt các môn học ở tiểu học. Có kiến thức vững vàng về các môn học để làm tốt công tác chuyên môn và chủ nhiệm lớp. Có hiểu biết đầy đủ về mục tiêu, nội dung chương trình tiểu học, phương pháp dạy học và phương pháp đánh giá kết quả học tập rèn luyện của học sinh ở toàn bậc tiểu học. Nắm được yêu cầu và phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh tiểu học.</p> <p>- Về kỹ năng: Có kỹ năng lập kế hoạch dạy học. Có kỹ năng thiết kế bài giảng. Lựa chọn và sử dụng hợp lý các phương pháp dạy học (PPDH) theo hướng phát huy tính tích cực và tương tác của học sinh, các phương tiện thiết bị dạy học thích hợp để đạt kết quả tốt. Có kỹ năng tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Có kỹ năng quản lý lớp học, xây dựng lớp thành tập thể đoàn kết, tự quản ; có khả năng</p> <p>- Về ngoại ngữ: Có khả năng sử dụng tiếng Anh trong công việc và học tập có trình độ tin học cơ bản trong giảng dạy ở bậc tiểu học.</p>
VIII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ theo các ngành đào tạo	Làm việc tại các trường tiểu học và các phòng ban liên quan đến giáo dục tiểu học

Bắc Ninh, ngày 15 tháng 9 năm 2014

K.T HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên và đóng dấu)



Vương Văn Quang

